

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST

Ngày: 17/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Hòa

2. Bà Lê Thị Xuân Lang

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 642/2021/TLST- HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4220/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/Nguyễn Đ.T, giới tính: nam; sinh ngày: 15/3/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Số 88/36 Đoàn Văn Bơ, Phường 9, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Căn hộ A1-B8-C3 Chung cư Vin.GR số 02 T.Đ.T, phường B.Ngh, Quận I, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: kinh doanh tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Phương T (chết) và bà: Bùi Thị Thanh V; có vợ và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 16/11/2020 (Có mặt).

2/Hoàng Th.T, giới tính: nam; sinh năm: 16/10/1993 tại Thành phố Hà Nội; Nơi thường trú: Khu tập thể bệnh viện G1, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Căn hộ A1-B8-C3 Chung cư Vin.GR số 02 T.Đ.T, phường B.Ngh, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Ngọc Đ và bà: Lê Thị Tuyết L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 31/8/2020 (Có mặt).

-Người bào chữa:

Luật sư Nguyễn Văn H- Văn phòng luật sư H.T.Đ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đ.T.

Địa chỉ: 4A2 Minh P, Phường A, Quận II, Tp.Hồ Chí Minh (Có mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Bùi T.T.Q, sinh ngày: 31/7/1995

Thường trú: Số 9B Ngõ H, phường Phạm Đ H, quận H.B.Tr, Tp.Hà Nội (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 26/8/2020, Tổ công tác của Công an phường B.Ngh, Quận I kiểm tra hành chính tại Căn hộ A1-B8-C3 Chung cư Vin.GR, số 0T đường T.D.T, phường B.N, Quận I phát hiện: Nguyễn Đ.T, Hoàng Th.T, Phạm H.L, Nguyễn H.S, Johnson C.H.J (Quốc tịch Singapore) và Bùi T.T.Q, Ngô Th.V.A, Hà T.H đang có mặt tại căn hộ.

Qua kiểm tra, tại bàn ăn của phòng khách có 01 khăn giấy màu trắng, bên trong có 03 mảnh viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9983 gam, loại MDMA; trên bàn để tivi trong phòng ngủ của Th.T có 01 gói nylon chứa bột màu trắng, kết quả giám định có khối lượng 25,5819 gam, không tìm thấy ma túy; Trong phòng ngủ của Đ.T có 01 loa, 01 đèn và trong phòng vệ sinh có 01 đĩa sứ trắng cùng 01 thẻ nhựa màu đen. Do đó, Tổ tuần tra đã thu giữ vật chứng và dữ liệu trích xuất trong camera được gắn tại phòng khách căn hộ đồng thời đưa các đối tượng về trụ sở Công an phường B.Ngh, Quận I lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận I.

Mở rộng điều tra vào lúc 19 giờ 00, ngày 27/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Đ.T tại Căn hộ A1-18-03 Chung cư Vin.GR, thu giữ: Tại gần bồn rửa chén khu vực bếp có 01 đĩa sứ trắng có chứa bột màu trắng, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0108 gam, loại Ketamine. Tại bàn để tivi phòng khách có 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng. Trong ngăn kệ gỗ trên cùng tại phòng ngủ của Đ.T có 01 bình thủy tinh có chứa hoa, lá, cành khô, có khối lượng 2,7257gam là Cần sa. Trong túi cầm tay để trong ngăn kệ gỗ thứ 4 tại phòng ngủ của Đ.T có 02 gói nylon chứa 02 viên nén hình tròn, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3661 gam, loại Nimetazepam.

Trong ngăn kéo tủ của tủ quần áo trong phòng ngủ của Hoàng Th.T có 01 phong bì màu đỏ chứa nhiều mảnh vụn viên nén màu xanh, màu hồng, là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,6381 gam, loại MDMA.

Trong ngăn tủ phía trên kệ để tivi tại phòng khách của căn hộ có 01 hộp giấy bên trong có 01 mẫu hình súng bằng kim loại; 02 bình kim loại; 01 túi nylon bên trong có nhiều viên kim loại hình tròn.

Tất cả ma túy thu giữ của các bị can trong vụ án đã được giám định, kết quả thể hiện tại Kết luận giám định số 1500/KLGD-H và 1511/KLGD-H ngày 04/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh;

Kết quả điều tra hồ sơ thể hiện:

Nguyễn Đ.T là người đứng ra thuê căn hộ A1-B8-C3 Chung cư Vin.GR để ở và có hợp đồng thuê nhà. Khoảng 03/2020 Đ.T cho Hoàng Th.T ở nhờ 01 phòng trong căn hộ. Khoảng cuối tháng 04/2020 Th.T phụ trả tiền thuê nhà và Th.T có cho Bùi T.T.Q (người yêu của Th.T) cùng ở chung phòng được khoảng 01 tháng cho đến khi bị Công an kiểm tra.

Tối ngày 25/8/2020, tại căn hộ A1-B8-C3 Chung cư Vin.GR có Th.T, T.T.Q và Phạm H.L là bạn của Th.T đến chơi. Sau đó, Đ.T về căn hộ và rủ thêm Ngô Th.V.A và Hà T.H là bạn của Đ.T đến chơi. Đến 22 giờ 04 phút ngày 25/8/2020, Đ.T đưa cho Th.T 01 gói ma túy Ketamine tại phòng khách của căn hộ và hướng dẫn Th.T cách pha ma túy (thuốc lắc loại MDMA) với đông trùng hạ thảo bỏ vào nước ngọt, chơi kèm với ma túy Ketamine có T.H, H.L chứng kiến. Sau đó, Th.T vào phòng ngủ của Đ.T lấy ma túy pha với đông trùng hạ thảo rồi mang ra phòng khách để trên bàn ăn phòng khách rót cho T.T.Q, H.L và Th.T cùng sử dụng. Một lúc sau, Th.T đi vào trong phòng ngủ của Đ.T lấy gói giấy chứa nhiều mảnh vụn thuốc lắc màu xanh còn lại trên bàn tivi ra đưa cho T.T.Q, H.L và Th.T mỗi người 01 mảnh vụn thuốc lắc để sử dụng. Sau đó, Th.T để lại gói giấy chứa thuốc lắc còn lại trên bàn tivi của phòng khách. Đến 22 giờ 53 phút cùng ngày, Th.T lấy gói Ketamine được Đ.T đưa trước đó vào trong bếp đổ một ít Ketamine ra đĩa sứ trắng rồi bỏ vào lò vi sóng hâm nóng và Th.T cấu 3t gói ma túy còn lại vào trong hộp giấy và để tại bàn tivi gần gói giấy chứa thuốc lắc, rồi quay vào lấy đĩa sứ trắng trong lò vi sóng để trên bàn nhỏ tại phòng khách. Th.T bảo T.T.Q xào nhỏ Ketamine trên đĩa. Sau đó, Th.T tiếp tục nhờ Th.V.A xào Ketamine trên đĩa, sự việc này có H.L và T.H nhìn thấy. Một lúc sau, cả nhóm vào phòng ngủ của Đ.T để nghe nhạc và sử dụng ma túy Ketamine. Sau đó, có thêm Johnson C.H.J và Nguyễn H.S cũng đến căn hộ tham gia. Th.T là người lấy gói giấy chứa nhiều mảnh vụn thuốc lắc và hộp giấy chứa gói Ketamine trên bàn tivi tại phòng khách để cất giữ. Sau đó, cả nhóm ra ngoài phòng khách tiếp tục nghe nhạc đến khoảng 03 giờ 46 phút ngày 26/8/2020. Tại khu vực bàn ăn của phòng khách căn hộ, Th.T tiếp tục lấy trong hộp giấy ra gói giấy chứa nhiều mảnh vụn thuốc lắc màu xanh đưa cho T.T.Q sử dụng 01 phần, Đ.T 01 phần và Đ.T bẻ mảnh vụn ra làm đôi để đưa Th.V.A cùng sử dụng, Th.T cũng sử dụng 01 mảnh vụn thuốc lắc. Sau đó, Th.T để lại gói giấy trong hộp giấy đặt trên bàn ăn. Một lúc sau, Th.T lấy gói Ketamine trong hộp giấy, đổ ra một ít vào trong 01 đĩa sứ khác được lấy trong bếp rồi cất gói Ketamine còn lại

vào trong hộp giấy và để lại vị trí cũ tại bàn ăn. Đến khoảng 04 giờ 12 phút cùng ngày, Đ.T lấy từ trong hộp giấy để trên bàn ăn (là hộp giấy Th.T để trước đó) ra 01 gói giấy chứa nhiều mảnh vụn thuốc lắc và lấy 01 mảnh vụn thuốc lắc để sử dụng, và đưa cho H.S 01 mảnh vụn, cho Johnson 01 mảnh vụn thuốc lắc để cùng sử dụng; Sau đó, Đ.T để số thuốc lắc còn lại vào trong hộp giấy, đặt lại vị trí cũ trên bàn ăn. Johnson thấy có đĩa Ketamine trên bàn ăn tại phòng khách thì có lấy sử dụng, Đ.T có thấy nhưng không nói gì. Đến khoảng 09 giờ ngày 26/08/2020 thì có sự việc Công an kiểm tra thu giữ như trên.

Hoàng Th.T khai nhận nguồn gốc số ma túy loại Ketamine là do Đ.T đưa cho Th.T để chuẩn bị cho cả nhóm cùng sử dụng. Th.T là người chuẩn bị đĩa sứ, thẻ nhựa lấy trong căn hộ và nhờ T.T.Q và Th.V.A cả nhả Ketamine cho cả nhóm sử dụng. Đối với số ma túy loại thuốc lắc mà Công an thu giữ do Th.T lấy tại bàn để tivi trong phòng ngủ của Đ.T. Th.T là người phân chia số ma túy loại thuốc lắc cho T.T.Q, H.L, Đ.T và Th.T cùng sử dụng. Đối với số ma túy gồm 03 mảnh viên thuốc lắc (0,9983 gam MDMA) mà Công an thu giữ như trên bàn ăn phòng khách là số ma túy còn lại của Th.T lấy trước đó trong phòng của Đ.T. Th.T thừa nhận số ma túy thu giữ khi khám xét có tổng khối lượng 1,6381 gam MDMA là của Th.T được Đ.T cho trước đó để sử dụng.

Nguyễn Đ.T thừa nhận việc đưa ma túy loại Ketamine cho Th.T phân chia để cho cả nhóm cùng sử dụng. Số ma túy loại Nimetazepam là do Bi.Cnh không rõ lai lịch cho Đ.T vào khoảng tháng 3 năm 2019; ma túy loại Cần sa là do Ken.K không rõ lai lịch cho Đ.T vào khoảng tháng 6 năm 2020; ma túy loại Ketamine là do Kev không rõ lai lịch cho Đ.T tại quán Bar thuộc Quận I vào khoảng tháng 8 năm 2020. Tất cả số ma túy mà Công an khám xét thu giữ là của Đ.T cất giấu mục đích để sử dụng nhưng Đ.T không thừa nhận về số ma túy 0,9983 gam, loại MDMA bị Công an thu giữ tại bàn ăn của phòng khách là của Đ.T và không biết số ma túy thu tại phòng Th.T .

Đối với hành vi của Bùi T.T.Q và Ngô Th.V.A khai nhận việc cùng cả nhả số ma túy loại Ketamine ở trong đĩa mà Th.T chuẩn bị để cho cả nhóm cùng sử dụng. T.T.Q có ở chung Th.T tại phòng của Th.T nhưng sự việc Th.T cất giấu ma túy loại thuốc lắc trong ngăn tủ quần áo thì T.T.Q không biết. T.T.Q và Th.V.A chỉ là các đối tượng nghiện, được Nguyễn Đ.T và Hoàng Th.T tổ chức cho sử dụng trái phép chất ma túy cùng nhiều người khác. Tuy T.T.Q, Th.V.A được Th.T nhờ cả nhả số ma túy đã có sẵn trên bàn nhằm mục đích để cá nhân và cả nhóm sử dụng, đây là một công đoạn của quá trình sử dụng trái phép chất ma túy nên không cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” trong vai trò đồng phạm.

Đối với Phạm H.L, Nguyễn H.S, Johnson C.H.J, Hà T.H chỉ là những

người nghiện ma túy đến sử dụng ma túy tại căn hộ của Đ.T. Ngày 30/8/2020, Công an phường B.Ngh, Quận I đã ra quyết định xử phạt hành chính mỗi đối tượng nêu trên là 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” .

Đối với tên Kev người Malaixia; Ken.K; Bi.Cnh (không rõ lai lịch) do bị can Nguyễn Đ.T khai không rõ về lai lịch nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với số ma túy thu giữ khi khám xét tại phòng ngủ của Th.T có tổng khối lượng 1,6381 gam MDMA, Th.T khai được Nguyễn Đ.T cho trước đó để sử dụng. Tuy nhiên, Đ.T không thừa nhận lời khai của Th.T đối với số ma túy trên. Ngoài lời khai của Hoàng Th.T ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên chưa đủ cơ sở để buộc Đ.T phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy trên.

Vật chứng thu giữ: được thu giữ và liệt kê đầy đủ theo cáo trạng 354/CT-VKS-P2 ngày 05/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản cáo trạng số: 354/CT-VKS-P2 ngày 05/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Đ.T, Hoàng Th.T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 ” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đ.T 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội danh xử phạt bị cáo từ 08 (tám) năm tù đến 10 (mười) năm tù; bị cáo Hoàng Th.T 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội danh xử phạt bị cáo từ 08 (tám) năm tù đến 10 (mười) năm tù theo điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng khoản 5 Điều 249, Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 phạt bổ sung mỗi bị cáo 10 triệu đồng.

Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Luật sư Hồng bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đ.T trình bày: luật sư thống nhất với tội danh và điều khoản mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo tuy nhiên luật sư xin nêu quan điểm bào chữa cho bị cáo Đ.T như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Th.T thừa nhận số ma túy có khối

lượng 0,9983 gam loại MDMA và 0,0108 gam loại Ketamine thu giữ tại bàn ăn của phòng khách và khu bếp ăn khi khám xét là của bị cáo, bị cáo Đ.T không biết, không quản lý đối với số ma túy này do đó mong Hội đồng xét xử xem xét lại đối với lượng ma túy này khi áp dụng cho bị cáo. Bị cáo Đ.T có thời gian sống và học tập tại Mỹ, một số bang của Mỹ cho sử dụng cần sa không vi phạm pháp luật do đó bị cáo bị ảnh hưởng thói quen cũ khi về Việt Nam vẫn sử dụng cần sa, bản thân bị cáo có công ăn việc làm ổn định, kinh doanh trong lĩnh vực nhà hàng khách sạn, ngoài tự tạo việc làm cho mình còn tạo công ăn việc làm cho nhiều lao động khác, bị cáo có vợ và con nhỏ cần chăm sóc, con mới sinh năm 2020. Vì vậy, mong Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo để cho bị cáo được hưởng mức án khoan hồng nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đ.T, Hoàng Th.T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 26/8/2020, Tổ công tác của Công an phường B.T, Quận I kiểm tra hành chính tại căn hộ A1-B8-C3 Chung cư Vin.GR số 02 T.Đ.T, phường B.T, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh do Nguyễn Đ.T đứng tên thuê căn hộ, Đ.T cho Hoàng Th.T thuê 01 phòng trong căn hộ. Đ.T và Th.T đã tổ chức cho các đối tượng Phạm H.L, Nguyễn H.S, Johnson C.H.J (Quốc tịch Singapore), Bùi T.T.Q, Ngô Th.V.A, Hà T.H sử dụng trái phép chất ma túy. Tại đây, thu giữ trên bàn ăn của phòng khách có 01 khăn giấy màu trắng bên trong có 03 mảnh viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,9983 gam loại MDMA. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại căn hộ trên vào 19 giờ ngày 27/8/2020, thu giữ tại bồn rửa chén khu vực bếp có 01 đĩa sứ trắng có chứa bột màu trắng, là ma túy thể rắn, có khối lượng 0,0108 gam loại Ketamine.

Ở ngăn kệ gỗ trên cùng tại phòng ngủ của Đ.T có 01 bình thủy tinh có chứa hoa, lá, cành khô, có khối lượng 2,7257 gam Cần sa. Trong túi cầm tay để trong ngăn kệ gỗ thứ 4 tại phòng ngủ của Đ.T có 02 gói Nylon chứa 02 viên nén hình

tròn, là ma túy thể rắn có khối lượng 0,3661 gam loại Nimetazapam. Trong ngăn kéo tủ quần áo trong phòng ngủ của Th.T có phong bì màu đỏ chứa nhiều mảnh viên nén màu xanh màu hồng, là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 1,6381 gam loại MDMA.

Do đó, bị cáo Nguyễn Đ.T, Hoàng Th.T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với hai người trở lên, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Đ.T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với khối lượng ma túy bị thu giữ và khám xét chỗ ở gồm: 0,9983 gam loại MDMA, 0,0108 gam loại Ketamine, 2,7257 gam Cần sa, 0,3661 gam loại Nimetazapam, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Th.T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với khối lượng ma túy bị thu giữ và khám xét chỗ ở là: 2,6364 gam MDMA (gồm 0,9983 gam loại MDMA thu giữ và 1,6381 gam loại MDMA khám xét) cùng 0,0108 gam loại Ketamine, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tất cả ma túy thu giữ của các bị cáo trong vụ án đã được giám định kết quả thể hiện tại Kết luận giám định số 1500/KLGD-H và 1511/KLGD-H ngày 04/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với đối tượng Bùi T.T.Q và Ngô Th.V.A, Phạm H.L, Nguyễn H.S, Hà T.H, JohnSon Chung Han Jia chỉ đến căn hộ của Đ.T và Th.T sử dụng số ma túy do Đ.T, Th.T cung cấp đã bị cơ quan Công an phường B.T, Quận I ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” do đó không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng này.

Đối với đối tượng Kev (gốc Malaysia), Ken.K, Bị Cảnh (không rõ lai lịch) do Đ.T khai không rõ về nhân thân nguồn gốc do đó chưa có đủ cơ sở để xử lý khi nào xác minh cụ thể sẽ giải quyết sau.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, tệ nạn xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án đủ nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu nên cần áp dụng điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 06 gói bì thư niêm phong bên trong là ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 đĩa sứ màu trắng, 01 loa màu đen hiệu BOSE (cũ, hỏng) cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 06 điện thoại di động hiệu Iphone, Samsung gồm: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu vàng imei ở khay sim:...2298043 đã qua sử dụng không kiểm tra máy móc imei do không có nguồn điện; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung galaxy S8+ có số imei:...0951357; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung galaxy A20 số imei:...451081 (thực nhận 01 ĐTDĐ hiệu Samsung có số imei:...451081); 01 01 ĐTDĐ hiệu Iphone Xs Max, imei ở khay sim:...083540 (thực nhận 01 ĐTDĐ hiệu iphone imei ở khay sim: ...083540, đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc, imei do không có nguồn điện); 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số:...323915; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung, có số:...3185/3; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung, có số:...92368 thu giữ của Đ.T, Đ.T khai sử dụng để liên lạc bạn bè, gia đình không có liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Lưu trữ vào hồ sơ vụ án đối với 01 thẻ nhựa màu đen, 01 bì thư được dán kín bên trong có 01 thẻ nhớ Transend 8G ghi hình nội dung vụ án.

Đối với 01 đèn chiếu màu đen, 01 Camera, số tiền 10.000 VND (BL140) (đã gửi vào tài khoản của Cơ quan CSĐT) còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: ...98598 thu giữ của Bùi T.T.Q cần trả lại cho bà T.T.Q (BL266)....

Đối với 01 hộp giấy đựng 01 khẩu súng ngắn thân súng có dòng chữ PATENTED APR.... Không có số súng, 02 bình khí nén bằng kim loại (đã qua sử dụng) và 01 bịch bi lim loại có tổng trọng lượng 325,8 gam, đường kính mỗi viên là 6mm cần tiếp tục giao Phòng PC04-Công an Thành phố bảo quản, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với số tiền đôla Mỹ 6.300 USD (BL139) là tiền của Đ.T không có liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo nhưng cần được tạm giữ để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án của bị cáo.

Đối với chiếc xe ô tô biển số 51H-097.61 01 chiếc xe ô tô biển số 51H-097.61, số khung D5H6KG009302, số máy: 63S4TSTN2869 do Đ.T đứng tên chủ sở hữu không có liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động 01 ĐTDĐ hiệu Iphone, màu vàng, imei ở khay sim:...2298043, đã qua sử dụng không kiểm tra máy móc, imei do không có nguồn điện thu giữ của bị cáo Th.T không có liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm i khoản 1 Điều 249; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Đ.T 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội danh xử phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2020.

Bị cáo Hoàng Th.T 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội danh xử phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/08/2020.

- Căn cứ khoản 5 các Điều 249, Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10 triệu đồng.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 06 gói bì thư niêm phong gồm: 01 bì thư niêm phong bên ngoài ghi vụ 1500/20 (gói 1) có chữ ký của giám định viên Nguyễn X.S và điều tra viên Mai Th.L.Q, bên trong là ma túy còn lại sau giám định (khối lượng khoảng 23,0556g); 01 bì thư niêm phong bên ngoài ghi vụ 1500/20 (gói 2) có chữ ký của giám định viên Nguyễn X.S và điều tra viên Mai Th.L.Q, bên trong là ma túy còn lại sau giám định (khối lượng khoảng 0,7552g); 01 bì thư niêm phong bên ngoài ghi vụ 1511/20 (gói 1) có chữ ký của giám định viên Bùi C.D và điều tra viên Mai Th.L.Q, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 bì thư niêm phong bên ngoài ghi vụ 1511/20 (gói 2) có chữ ký của giám định viên Bùi C.D và điều tra viên Mai Th.L.Q, bên trong là ma túy còn lại sau giám định (khối lượng khoảng 1,5454g); 01 bì thư niêm phong bên ngoài ghi vụ 1511/20 (gói 3) có chữ ký của giám định viên Bùi C.D và điều tra viên Mai Th.L.Q, bên trong là ma túy còn lại sau giám định (khối lượng khoảng 0,1852g); 01 bì thư niêm phong bên ngoài ghi vụ 1511/20 (gói 4) có chữ ký của giám định viên Bùi C.D và điều tra viên Mai Th.L.Q, bên trong là ma túy còn lại sau giám định (khối lượng khoảng 1,0883g);

+ 02 đĩa sứ màu trắng, 01 loa màu đen hiệu BOSE (cũ, hỏng).

* Trả lại cho bị cáo Đ.T:

+ Số tiền đôla Mỹ 6.300 USD (Giấy nộp tiền BL139) không có liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo nhưng cần được tạm giữ để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án của bị cáo.

+06 điện thoại di động hiệu Iphone, Samsung gồm: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu vàng imei ở khay sim:...2298043 đã qua sử dụng không kiểm tra máy móc imei do không có nguồn điện; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung galaxy S8+ có số imei:...0951357; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung galaxy A20 số imei:...451081 (thực nhận 01 ĐTDĐ hiệu Samsung có số imei:...451081); 01 ĐTDĐ hiệu Iphone Xs Max, imei ở khay sim:...083540 (thực nhận 01 ĐTDĐ hiệu iphone imei ở

khay sim: ...083540, đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc, imei do không có nguồn điện); 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số:...323915; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung, có số:...3185/3; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung, có số:...92368; 01 chiếc xe ô tô biển số 51H-097.61, số khung D5H6KG009302, số máy: 63S4TSTN2869.

* Lưu trữ vào hồ sơ vụ án đối với 01 thẻ nhựa màu đen, 01 bì thư được dán kín bên trong có 01 thẻ nhớ Transend 8G.

* Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với:

+ 01 đèn chiếu màu đen, 01 Camera, số tiền 10.000 VND (đã gửi vào tài khoản của Cơ quan CSĐT)

* Trả lại cho bà Bùi T.T.Q:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, imei ở khay sim:...98598 đã qua sử dụng không kiểm tra máy móc imei do không có nguồn điện.

* Trả lại cho bị cáo Th.T:

+ 01 điện thoại di động 01 ĐTDĐ hiệu Iphone, màu vàng, imei ở khay sim:...2298043, đã qua sử dụng không kiểm tra máy móc, imei do không có nguồn điện.

(Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2021/333 của Cục thi hành án dân sự Tp.Hồ Chí Minh)

+ Giao Phòng PC04-Công an Thành phố tiếp tục bảo quản, xử lý theo thẩm quyền đối với 01 hộp giấy đựng 01 khẩu súng ngắn than súng có dòng chữ PATENTEDAPR.... Không có số súng, 02 bình khí nén bằng kim loại (đã qua sử dụng) và 01 bịch bi lim loại có tổng trọng lượng 325,8 gam, đường kính mỗi viên là 6mm (BL514)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại giam; (2)
- Bị hại; (2)
- Người liên quan; (2)
- Bị cáo; (2)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (3)

VŨ VĂN LỆ

Áp dụng tình tiết đầu thú cho bị cáo Trung.

Áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, Hội đồng xét xử căn cứ vào chế định xóa án tích được quy định tại Chương X của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét trong trường hợp của Chu V.H. Theo đó, căn cứ vào Điều 69, điểm b khoản 2 Điều 70; khoản 1 Điều 73 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, vào thời điểm bị bắt quả tang, Chu V.H đã được xóa án tích nên Hội đồng xét xử chỉ ghi nhận Bản án số 160/2011/HSST ngày 26/8/2011 vào phần nhân thân của bị cáo mà không xác định tình tiết tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng đối với bị cáo khi cân nhắc định khung hình phạt đối với bị cáo.